

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2074/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính
lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh
thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét Tờ trình của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này 65 (Sáu mươi lăm) thủ tục hành chính (Tỉnh:60, huyện:05); bãi bỏ 77 (Bảy mươi bảy) thủ tục hành chính (Tỉnh: 73, huyện: 04) lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư được công bố tại Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc công bố mới và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư và bãi bỏ 77 tên danh mục thủ tục hành chính (Tỉnh: 73, huyện 04) tại bộ phận một cửa tại Quyết định số 491/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận một cửa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư (kèm theo phụ lục danh mục và nội dung thủ tục hành chính công bố mới, điều chỉnh tên được gửi trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành dùng chung của tỉnh (IOFFICE), đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập sử dụng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- BLĐVP;
- TT Tin học-Công báo;
- TTPVHCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, THNV. 07

KI. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Dũng



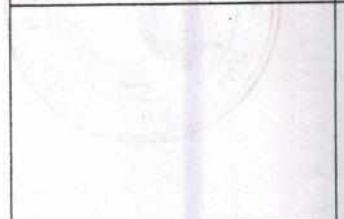
PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MÔI VÀ BÀI BỎ PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2074/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MÔI THÀM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH TRÀ VINH: 65 TTHC

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả	Cách thức thực hiện
I. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP – CẤP TỈNH (60 TTHC)						
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	3 ngày (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh. <u>http://thongtinsố4772019/TT-BTC/</u>	Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.	- Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua mạng điện tử trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Mức độ 3 <u>https://dangkykinhdoanh.gov.vn</u> .
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	3 ngày (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ	- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp.	Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.	- Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua mạng điện tử trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký

			<p>hành chính công tỉnh.</p>	<p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hồ kinh doanh. <u>(Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</u></p>		<p>doanh nghiệp. Mức độ 3 (https://dangkykinhdoanh.gov.vn).</p>
<p>3</p>	<p>Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên</p>	<p>3 ngày (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</p>	<p>Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	<p>- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hồ kinh doanh. <u>(Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</u></p>	<p>Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.</p>	<p>- Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua mạng điện tử trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Mức độ 3 (https://dangkykinhdoanh.gov.vn).</p>
<p>4</p>	<p>Đăng ký thành lập công ty cổ phần</p>	<p>3 ngày (kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</p>	<p>Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	<p>- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hồ kinh doanh. <u>(Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</u></p>	<p>Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.</p>	<p>- Trực tiếp - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Qua mạng điện tử trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Mức độ 3 (https://dangkykinhdoanh.gov.vn).</p>